TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 19-01-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tuyển.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hà; bà Mai Thị Bình.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên**.**

Ngày 19/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 230/2020/TLST - HNGĐ ngày 23/10/2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 11/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị H - Sinh năm: 1990 - Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Mai Huy Th - Sinh năm: 1988 - Địa chỉ: Thôn Yên Lộc (thôn 10 cũ), xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/10/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Mai Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Mai Huy Th kết hôn vào ngày 05/7/2011, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Chị và anh Th chung sống với nhau đến tháng 10/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th chơi bời, nợ nần, hai bên gia đình khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh Th vẫn chứng nào tật nấy, nợ nần chồng chất còn không chịu đi làm, về còn đánh đập vợ con. Mâu thuẫn gia đình ngày càng thường xuyên hơn, ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con, đời sống vợ chồng không thể hòa thuận nữa. Tháng 01/2020, chị đã nộp đơn yêu cầu giải quyết ly hôn anh Th nhưng sau đó chị rút đơn để vợ chồng đoàn tụ. Từ khi rút đơn, tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được,

do mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở từ ngày 20/01/2020 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm tới nhau. Nay chị thấy tình cảm không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, chị yêu cầu được ly hôn anh Th.

Về con: Vợ chồng chị có 01 con chung là Mai Huy Q - Sinh ngày: 12/10/2011. Hiện cháu Q đang ở với chị. Chị yêu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, anh Th đã biết được chị H khởi kiện xin ly hôn anh ra Tòa án nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt, không hợp tác, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không nêu ý kiến của mình, nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 BLTTDS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị H, cho chị Mai Thị H được ly hôn anh Mai Huy Th. Về con: Giao cháu Mai Huy Q - Sinh ngày: 12/10/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; anh Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Chị H phải chịu án phí DSST về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của chị Mai Thị H, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Mai Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Mai Huy Th. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã đến tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Mai Huy Th biết việc chị Mai Thị H xin ly hôn anh. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Th vắng mặt nên không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Ngày 30/12/2020, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, anh Th vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Như vậy, việc anh Th không đến Tòa án để giải quyết vụ án là trường hợp cố tình trốn tránh, nên theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử lần hai - vắng mặt anh Th.

[2] Về hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Mai Huy Th kết hôn ngày 05/7/2011, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở, cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống đến tháng 10/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị H là do anh Th chơi bời, nợ nần, hai bên gia đình khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh Th vẫn chứng nào tật nấy, nợ nần chồng chất, không chịu đi làm, về còn đánh đập vợ con. Tháng 01/2020, chị H đã nộp đơn yêu cầu giải quyết ly hôn anh Th nhưng sau đó chị rút đơn để vợ chồng đoàn tụ. Từ khi rút đơn, tình cảm vợ chồng chị vẫn không cải thiện được, do mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở từ ngày 20/01/2020 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm tới nhau.

Tại biên bản xác minh ngày 06/11/2020, đại diện thôn Yên Lộc, xã Y cho biết anh Th và chị H đã làm đơn ly hôn 02 lần, mâu thuẫn vợ chồng có thể là do kinh tế, nợ nần nên từ đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng rạn nứt, hiện chị H đã đem theo con về nhà bố mẹ đẻ tại thôn 3, xã T sinh sống từ đầu năm 2020 đến nay.

HĐXX thấy cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho chị H được ly hôn anh Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị H và anh Th có 01 con chung là cháu Mai Huy Q - Sinh ngày: 12/10/2011. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con. Ý kiến của cháu Q là nếu bố mẹ cháu không ở được với nhau thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ. HĐXX thấy, từ khi anh Th và chị H sống ly thân nhau đến nay cháu Q ở với chị H, hiện anh Th không thường xuyên có ở nhà. Mặt khác, nguyện vọng của cháu Q là được ở với mẹ. Để tránh xáo trộn cuộc sống cũng như học tập của cháu, nên xử giao cháu Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn.

Về mức cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên miễn xét.

[4] Về tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Mai Thị H, cho chị H được ly hôn anh Mai Huy Th.

2. Về con: Giao cháu Mai Huy Q - Sinh ngày: 12/10/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mai Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà chị đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0010897 ngày 23/10/2020 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn; chị H đã nộp đủ tiền án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Th có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã T, huyện N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Tuyển